

# Kỹ thuật ương, nuôi cua xanh từ nguồn giống nhân tạo

Cua xanh loài *Scylla paramamosain* được coi là đối tượng nuôi có hiệu quả kinh tế và đang phát triển nuôi ở nhiều địa phương. So với nguồn cua giống tự nhiên, nguồn giống nhân tạo có nhiều ưu điểm vượt trội, kích cỡ đồng đều, sạch bệnh, sức đề kháng cao và tốc độ tăng trưởng nhanh. TSVN xin giới thiệu kỹ thuật ương và nuôi thương phẩm từ nguồn giống nhân tạo.

## KỶ II: NUÔI THƯƠNG PHẨM

### 1. Ao nuôi

Diện tích ao từ 2.000-10.000m<sup>2</sup>, độ mặn thích hợp từ 10-25‰. Chuẩn bị ao: Làm đê chắn quanh bờ bằng lưới mùng loại thưa, đê tre... nghiêng về phía trong ao một góc 60°, đê cao từ 0,8-1m và được chôn sâu 20-30cm. Phía trong ao, cách bờ 2 - 3m, đào kênh rộng 3 - 4m bao quanh ao. Ở giữa ao đắp một cồn nổi cao hơn mặt nước ao 0,2-0,3m. Trong kênh nên bỏ thêm chà cho cua ẩn nấp. Hoặc cắm chà đều khắp ao, nhiều hơn ở khu vực gần bờ. Có 2 cống: cống cấp và cống thoát, cống thoát đặt sát đáy thông với kênh. Cải tạo ương tự phân ương cua.

### 2. Chọn và thả giống

Thả cua cùng cỡ, màu sắc tươi sáng tự nhiên, khỏe mạnh, đầy đủ que càng, tốt nhất nên thả giống đã qua ương, có kích cỡ 2 - 2,5cm, mật độ 1 con/m<sup>2</sup>. Tốt nhất thả giống nhân tạo đồng cỡ và cùng lúc. Đối với hình thức nuôi tổng hợp (tôm - cua - cá), có thể thả mật độ cua 0,2 con/m<sup>2</sup>, tôm sú < 10 con/m<sup>2</sup>, cá < 0,1 con/m<sup>2</sup>.

Thả giống: Thả ở nhiều điểm khác nhau trong ao, thả cua trên mép bờ để cua tự bò xuống nước. Nhưng

con yếu thường nằm tại chỗ hoặc bò chậm, ta thu lại cho vào giai để theo dõi và thả sau.

### 3. Quản lý, chăm sóc

- Thức ăn chủ yếu là cá tạp hấp chín. Mỗi ngày cho cua ăn 4 lần vào 8 giờ, 11 giờ, 17 giờ, 22 giờ khoảng 4-6% trọng lượng cua, cho ăn nhiều vào buổi chiều tối.

- Thức ăn được rải đều quanh ao để cua khỏi tranh nhau, dùng sàng ăn để kiểm tra sức ăn của cua.

- Định kỳ bắt cua cân đo, xem sinh trưởng của cua, xem xét tình trạng của cua để có biện pháp xử lý kịp thời hoặc điều chỉnh lượng thức ăn cho vừa đủ.

- Mỗi ngày thay từ 20-30% lượng nước trong ao. Một tuần thay toàn bộ nước trong ao một lần.

- Thường xuyên kiểm tra bờ, cống, rào chắn tránh thất thoát cua.

- Thời gian cuối của vụ nuôi, trọng

lượng cua tăng, cho ăn thức ăn nhiều nên môi trường rất dễ bị nhiễm bẩn. Thường xuyên thay nước, kiểm tra môi trường để điều chỉnh cho phù hợp cho sự phát triển của cua. Trong trường hợp đáy ao tích tụ nhiều thức ăn thừa, thối rữa, có thể phải tháo cạn, gạn cua và làm vệ sinh đáy ao.

- Không cho cua ăn thức ăn tươi sống vì dễ đưa mầm bệnh vào ao nuôi.

### 4. Thu hoạch

Cua thương phẩm phải đạt 250g/con trở lên, cua chắc thịt hoặc đã đầy gạch (cua cái). Những con chưa đạt kích thước, trọng lượng, cua ộp hoặc chưa đầy gạch nếu còn khỏe mạnh thì có thể đem nuôi ở các ao nhỏ, nuôi vỗ tích cực sau một thời gian để đạt tiêu chuẩn rồi thu hoạch.

NGUYỄN NGỌC TÚ

Bảng cho ăn với 10.000 cua giống

Tuần nuôi	Lượng thức ăn/ngày (kg)	8h	11h	17h	22h	Tuần nuôi	Lượng thức ăn/ngày (kg)	8h	11h	17h	22h
1	3,2 - 4,8	0,8	0,8	1,6	1,6	9	24 - 25,6	4,2	4,2	8,3	8,3
2	4,8 - 6,4	1,0	1,0	1,9	1,9	10	27,2 - 28,8	4,8	4,8	9,6	9,6
3	8 - 9,6	1,6	1,6	3,2	3,2	11	28,8 - 32	5,3	5,3	6	10, 6
4	11,2 - 12,8	2,2	2,2	4,5	4,5	12	32 - 35,2	5,9	5,9	8	11, 8
5	12,8 - 14,4	2,4	2,4	4,8	4,8	13	36,8 - 40	6,7	6,7	13, 4	13, 4
6	16 - 17,6	3,0	3,0	6,1	6,1	14	40 - 48	8,0	8,0	0	16, 0
7	17,6 - 19,2	3,2	3,2	6,4	6,4	15	48 - 56	9,3	9,3	6	18, 6
8	20,8 - 22,4	3,5	3,5	7,0	7,0	16	56 - 64	10, 6	10, 6	21, 1	21, 1



Cua xanh là đối tượng nuôi mang lại hiệu quả kinh tế